

Phụ lục III

**MỘT SỐ NỘI DUNG CHI THÍ ĐIỂM GIAO DOANH NGHIỆP BCCI THỰC HIỆN MỘT SỐ CÔNG VIỆC
THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 468/QĐ-TTG NGÀY 27/3/2021 CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /12/2022 của UBND tỉnh Đắk Lắk)**

STT	Nội dung chi	Văn bản hiện hành	Ghi chú
I	ĐỐI VỚI CÁC KHOẢN CHI CÓ ĐỊNH ĐỊNH MỨC		
1	Chi thuê hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, giấy tờ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính	Thông tư số 17/2019/TT-BLĐTĐ ngày 06/11/2019 của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội hướng dẫn xác định chi phí tiền lương, chi phí nhân công trong giá, đơn giá sản phẩm, dịch vụ công sử dụng kinh phí ngân sách Nhà nước do doanh nghiệp thực hiện	Trên cơ sở hướng dẫn của cơ quan chuyên môn, đơn vị sử dụng ngân sách căn cứ vào nội dung chi để lập, trình thẩm định, phê duyệt dự toán hàng năm
2	Chi thuê số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính	Thông tư số 194/2012/TT-BTC ngày 15/11/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn mức chi tạo lập thông tin điện tử nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của các cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách Nhà nước	
3	Chi thuê dịch vụ luân chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính từ Bộ phận Một cửa đến các cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính và ngược lại	Thông tư số 22/2017/TT-BTTTT ngày 29/9/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định mức giá cước tối đa, chính sách miễn, giảm giá cước nhận gửi hồ sơ, chuyển trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích	
4	Chi đào tạo nguồn nhân lực cung ứng dịch vụ	Nghị quyết số 10/2018/NQ-HĐND quy định mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk	

5	Chi phí khấu hao tài sản của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ BCCI (nếu chuyển sang mặt bằng của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ BCCI)	Thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25/4/2013 của Bộ Tài chính về hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định	
II CÁC KHOẢN CHI THỰC TẾ CHƯA CÓ VĂN BẢN QUY ĐỊNH MỨC CHI THUÊ DOANH NGHIỆP CUNG ỨNG DỊCH VỤ BCCI ĐẢM NHẬN MỘT SỐ CÔNG VIỆC TRONG QUÁ TRÌNH HƯỚNG DẪN, TIẾP NHẬN, SỐ HÓA HỒ SƠ, TRẢ KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT TTHC			
1	Chi thuê trụ sở đặt Bộ phận Một cửa.	Căn cứ vào thực tế để xác định các khoản và mức chi	Căn cứ vào từng khoản chi và giá cả trên thị trường, đơn vị sử dụng ngân sách căn cứ vào nội dung chi để lập, trình thẩm định, phê duyệt dự toán hàng năm.
2	Chi thuê trang thiết bị cho Bộ phận Một cửa được xác định trên cơ sở nguyên giá tài sản cố định và chi phí khấu hao tài sản, chi phí bảo dưỡng sửa chữa thiết bị, chi phí công cụ dụng cụ (chi phí mua sắm và phân bổ công cụ dụng cụ) và lãi suất ngân hàng.		
3	Chi phí bảo dưỡng sửa chữa thiết bị, chi phí công cụ dụng cụ.		
4	Chi thuê dịch vụ vận hành Bộ phận Một cửa.		
5	Chi phí đầu vào của các dịch vụ gồm chi phí điện, nước sinh hoạt, nước uống, đường truyền Internet, văn phòng phẩm,...		
6	Các khoản chi khác liên quan đến thuê trụ sở trang thiết bị, vận hành bộ phận một cửa.		